

Số: 6295 /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 13 tháng 11 năm 2016

KẾ HOẠCH

Đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

CV ĐẾN	Số: 1353
	Ngày: 04/11/16
	Chuyên: Trung

Trong thời gian qua, UBND các cấp, các sở, ngành chức năng đã tăng cường trách nhiệm thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước, nhờ vậy công tác đảm bảo an toàn thực phẩm (ATTP) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi từng bước đi vào nề nếp; công tác tuyên truyền về chính sách pháp luật về ATTP được tăng cường; người sản xuất, kinh doanh thực phẩm đã hiểu và tuân thủ thực hiện đúng quy định của nhà nước về ATTP; ý thức và thực hành trong việc lựa chọn, chế biến, sử dụng thực phẩm của người tiêu dùng ngày càng được nâng cao. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn những tồn tại cần khắc phục trong thời gian đến như:

- Chưa xây dựng, quy hoạch được vùng sản xuất rau, củ, quả, khu giết mổ gia súc, gia cầm an toàn; việc tồn dư hóa chất bảo vệ thực vật, chất tăng trọng, tăng trưởng, chất cấm trong rau, thịt... gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho người tiêu dùng.

- Việc kiểm soát lưu thông thực phẩm từ nơi khác về Quảng Ngãi, giữa các vùng miền trong tỉnh còn gặp nhiều khó khăn; hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc, xuất xứ vẫn còn lưu thông trên địa bàn tỉnh;

- Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhiều loại hình kinh doanh dịch vụ ăn uống như: thức ăn đường phố, nấu đám tiệc lưu động... ngày càng phát triển về quy mô, gia tăng về số lượng, vì vậy việc kiểm soát chất lượng ATTP đối với loại hình này còn gặp nhiều khó khăn.

- Một số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm vì mục đích lợi nhuận dẫn đến việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm gây mất an toàn, ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng; thêm vào đó thói quen, tập tục ăn uống của người dân có nguy cơ gây ngộ độc thực phẩm (NĐTP) và các bệnh lây truyền qua thực phẩm là rất cao.

- Một số địa phương, chính quyền các cấp chưa thực sự vào cuộc quyết liệt. Mạng lưới cán bộ làm công tác quản lý ATTP ở các tuyến còn yếu, đặc biệt là tuyến xã, phường, thị trấn; đội ngũ cán bộ chưa được chuyên môn hóa; thiếu cơ sở vật chất, trang thiết bị chưa đáp ứng được yêu cầu quản lý ATTP trong tình hình mới.

Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm,

UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch Đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020, với những nội dung chủ yếu như sau:

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH:

- Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo đảm an toàn thực phẩm và phòng, chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới;

- Chỉ thị số 13/CT-TTG ngày 9/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP;

- Quyết định số 250/QĐ-UBND ngày 14/11/2012 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia ATTP giai đoạn 2012-2020 và tầm nhìn đến năm 2030 của tỉnh Quảng Ngãi;

- Quyết định số 43/2015/QĐ-UBND ngày 24/8/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định phân công nhiệm vụ quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

II. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

Tăng cường việc kiểm soát ATTP trong toàn bộ chuỗi cung cấp thực phẩm về cơ bản được thiết lập và phát huy hiệu quả, chủ động trong việc bảo vệ sức khỏe và quyền lợi người tiêu dùng, đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập kinh tế của tỉnh Quảng Ngãi.

2. Các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể:

a) Mục tiêu 1: Nâng cao kiến thức và thực hành về ATTP cho các nhóm đối tượng.

* Giai đoạn năm 2016-2018, phấn đấu đạt tỉ lệ các đối tượng có kiến thức và thực hành đúng về ATTP:

- 85% đối tượng là người quản lý (bao gồm lãnh đạo các sở, ngành; lãnh đạo UBND các cấp; lãnh đạo các doanh nghiệp sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm);

- 75% đối tượng là người sản xuất, chế biến, kinh doanh, vận chuyển thực phẩm;

- 75% đối tượng là người tiêu dùng.

* Giai đoạn năm 2019 -2020, phấn đấu đạt tỉ lệ các đối tượng có kiến thức và thực hành đúng về ATTP:

- 100% đối tượng là người quản lý;

- 90% đối tượng là người sản xuất, chế biến, kinh doanh (SX-CB-KD) thực phẩm;

- 80% đối tượng là người tiêu dùng.

b) Mục tiêu 2: Tăng cường năng lực của hệ thống quản lý ATTP.

- Giai đoạn năm 2016-2018: hoàn thiện hệ thống quản lý ATTP từ cấp tỉnh đến xã, phường, thị trấn đủ năng lực đáp ứng công tác quản lý trong tình hình mới; củng cố phòng kiểm nghiệm đạt tiêu chuẩn ISO/IEC 17025, đủ năng lực kiểm nghiệm thực phẩm.

- Giai đoạn năm 2019-2020: 100% cán bộ làm công tác đảm bảo ATTP cấp tỉnh đến xã, phường, thị trấn được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về quản lý, chuyên môn kỹ thuật về ATTP; hình thành mạng lưới giám sát, cảnh báo nhanh và ứng phó kịp thời đối với các sự cố về ATTP; tuyên huyện/thành phố có phòng xét nghiệm thực hiện được các chỉ tiêu xét nghiệm cơ bản về ATTP (vi sinh, lý hóa). Duy trì và đầu tư nâng cao phòng kiểm nghiệm đạt chuẩn ISO/IEC 17025.

c) Mục tiêu 3: Cải thiện rõ rệt tình trạng bảo đảm ATTP của các cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm.

* Giai đoạn năm 2016-2018:

- 85% các cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc ngành y tế quản lý được kiểm tra, đánh giá, cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện/Bản cam kết đảm bảo ATTP (gọi tắt là GCN).

- 60% các cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc ngành Công Thương quản lý được kiểm tra, đánh giá, cấp GCN.

- Xây dựng, phát triển vùng sản xuất rau, củ, quả an toàn; 100% cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản được thống kê và tổ chức kiểm tra, đánh giá xếp loại; 60% cơ sở chăn nuôi nhỏ lẻ và cơ sở giết mổ gia súc gia cầm tập trung bảo đảm điều kiện về ATTP; 60% cảng cá, tàu cá từ 90 mã lực trở lên, cơ sở sản xuất nước đá độc lập phục vụ chế biến thủy sản, cơ sở thu mua nguyên liệu, cơ sở sơ chế, chế biến nông, lâm thủy sản đạt quy định về điều kiện đảm bảo ATTP.

- 80% cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm quy mô công nghiệp, tập trung được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP, 60% cơ sở lớn quy mô tập trung áp dụng hệ thống đảm bảo chất lượng ATTP như: GMP, HACCP, ISO 9001...

* Giai đoạn năm 2019-2020:

- 95% các cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc ngành y tế quản lý được kiểm tra, đánh giá, cấp GCN.

- 85% các cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc ngành Công Thương quản lý được kiểm tra, đánh giá, cấp GCN.

- Phát triển vùng trồng rau an toàn với quy mô lớn (30% diện tích sản xuất rau, củ, quả...) áp dụng rộng mô hình VietGap; 60% cơ sở chăn nuôi nhỏ lẻ và cơ sở giết mổ gia súc gia cầm tập trung bảo đảm điều kiện về ATTP; 60% cảng cá, tàu cá từ 90 mã lực trở lên, cơ sở sản xuất nước đá độc lập phục vụ chế biến thủy sản, cơ sở thu mua nguyên liệu, cơ sở sơ chế nông, lâm thủy sản đạt quy định về điều kiện đảm bảo ATTP.

+ Khuyến khích các cơ sở quy mô nhỏ, lẻ áp dụng hệ thống đảm bảo chất lượng ATTP. 100% cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm quy mô công nghiệp, tập trung được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP, 80% các cơ sở lớn quy mô tập trung áp dụng hệ thống đảm bảo chất lượng ATTP như: GMP, HACCP, ISO 9001.

d) Mục tiêu 4: Cải thiện rõ rệt tình trạng bảo đảm ATTP của các cơ sở kinh doanh thực phẩm (bao gồm dịch vụ ăn uống).

* Giai đoạn năm 2016-2018:

- 75% cơ sở kinh doanh thực phẩm có Giấy phép đăng ký kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP. 70% cơ sở kinh doanh thực phẩm không thuộc diện đăng ký kinh doanh được cấp Bản cam kết đảm bảo ATTP.

- 50% các chợ (bao gồm: chợ đầu mối về nông sản, thực phẩm, chợ tự phát) và 100% siêu thị trên địa bàn được cấp GCN.

* Giai đoạn năm 2019-2020:

- 100% cơ sở kinh doanh thực phẩm được cấp GCN.

- 80% các chợ (bao gồm: chợ đầu mối về nông sản, thực phẩm, chợ tự phát) trên địa bàn được cấp GCN.

đ) Mục tiêu 5: Kiểm soát chặt chẽ hàng hóa lưu thông, phân phối trong phạm vi tỉnh; ngăn chặn việc kinh doanh hàng thực phẩm giả, thực phẩm nhập lậu, gian lận thương mại; kiểm soát kinh doanh phụ gia thực phẩm, hóa chất bảo vệ thực vật, các vật tư nông nghiệp.

e) Mục tiêu 6: Tăng cường phòng chống NĐTP, hạn chế các bệnh truyền qua thực phẩm xảy ra trên địa bàn tỉnh.

Không để xảy ra vụ NĐTP cấp tính từ 30 người mắc trở lên được ghi nhận; 100% vụ NĐTP báo cáo được điều tra, xử lý kịp thời. Không chế tử lệ mắc NĐTP cấp tính được ghi nhận dưới 5 người/100.000 dân.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo và tăng cường năng lực quản lý nhà nước về ATTP.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền các cấp đối với công tác bảo đảm ATTP. Tiếp tục quán triệt triển khai thực hiện Chỉ thị 08-CT/TW của Ban Bí thư; Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 và Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ; triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình phối hợp số 90/CTrPH/CP-DCTUBTWMTTQVN ngày 30/3/2016 của Chính phủ và Đoàn Chủ tịch UBTWMTTQVN về chương trình phối hợp vận động và giám sát bảo đảm ATTP 2016-2020. Đưa chỉ tiêu bảo đảm ATTP vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm của UBND các cấp để chủ động xây dựng kế hoạch, tìm ra giải pháp phù hợp tại địa phương.

- Triển khai thực hiện một cách đồng bộ, có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật về ATTP. Ban hành các văn bản chỉ đạo, cơ chế chính sách về công tác đảm bảo ATTP phù hợp với tình hình của tỉnh nhà.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm Ban chỉ đạo (BCĐ) liên ngành về vệ sinh ATTP ở các cấp do Chủ tịch UBND làm Trưởng Ban; thành lập Tổ Chuyên trách giúp việc cho BCĐ liên ngành về ATTP tuyến huyện, thành phố, xã phường, thị trấn; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu; tổ chức tốt các hoạt động phối hợp liên ngành trong đó ngành Y tế làm đầu mối.

2. Về chuyên môn kỹ thuật:

a) Tiếp tục triển khai mạnh mẽ và đồng bộ các hoạt động thông tin, giáo dục và truyền thông thay đổi nhận thức, thói quen về ATTP.

- Xây dựng và phát triển các kỹ năng truyền thông; nâng cao số lượng, chất lượng các tài liệu và thông điệp truyền thông về ATTP, đa dạng bằng nhiều hình thức, phù hợp với từng nhóm đối tượng: người quản lý; SX- CB-KD; tiêu dùng thực phẩm. Tổ chức các hội nghị, hội thảo, nói chuyện chuyên đề về ATTP nhằm trao đổi kinh nghiệm giữa các nhà quản lý, sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Đẩy mạnh tuyên truyền trong các dịp cao điểm trong năm (Tết Nguyên đán, Tháng Hành động, Tết Trung thu) trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Thông báo các sản phẩm, cơ sở SX- CB- KD thực phẩm đảm bảo ATTP và các vi phạm về ATTP trên các phương tiện thông tin đại chúng để người tiêu dùng được biết và lựa chọn.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về ATTP: Sản xuất kinh doanh rau an toàn, thực phẩm sạch, bếp ăn tập thể an toàn, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố... đảm bảo ATTP.

b) Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về ATTP:

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật về ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn theo phân công nhiệm vụ quản lý tại Quyết định số 43/2015/QĐ-UBND ngày

24/8/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Đặc biệt chú trọng việc thanh tra, kiểm soát chặt chẽ việc sản xuất, kinh doanh hóa chất bảo vệ thực vật, kiểm tra tồn dư hóa chất độc hại, chất cấm trong sản phẩm thực phẩm, kiểm soát chặt chẽ hoạt động giết mổ và điều kiện vệ sinh thú y của các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm.

- Kiểm soát, ngăn chặn việc kinh doanh hàng thực phẩm giả, kém chất lượng, quá hạn sử dụng, vi phạm quy định ghi nhãn hàng hóa, có nguồn gốc nhập lậu và gian lận thương mại, hàng thực phẩm vi phạm pháp luật về ATTP.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát ATTP định kỳ và đột xuất tại các cơ sở sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm, các cơ sở dịch vụ ăn uống, điều kiện đảm bảo ATTP tại các Chợ, Siêu thị trên địa bàn.

- Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện theo hệ thống quản lý chất lượng ATTP (GMP, GHP, HACCP, ISO 22000, VietGAP, VietGAPH) đối với các cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận; giám sát các hoạt động của các tổ chức chứng nhận, hỗ trợ chứng nhận VietGAP, VietGAPH.

c) Xây dựng, ban hành các quy chuẩn kỹ thuật về ATTP đối với một số sản phẩm truyền thống của địa phương; áp dụng các quy chuẩn kỹ thuật, mô hình tiên tiến trong quản lý, sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Xây dựng, ban hành các Quy chuẩn kỹ thuật đối với một số sản phẩm thực phẩm truyền thống của địa phương.

- Quy hoạch xây dựng và phát triển vùng sản xuất rau, củ, quả đảm bảo ATTP.

- + Phổ biến, hướng dẫn cho các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm áp dụng các mô hình thực hành sản xuất tốt, hệ thống quản lý chất lượng ATTP tiên tiến trong sản xuất rau, củ, quả như: GMP, GHP, HACCP, ISO 22000, VietGAP, VietGAPH. Phát triển các vùng sản xuất rau, củ, quả đảm bảo an toàn.

- + Tổ chức hướng dẫn nông dân thực hiện các quy định tại Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT và ký cam kết sản xuất rau an toàn. Hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng chuỗi cung ứng sản phẩm an toàn bền vững.

- Quy hoạch và quản lý vùng chăn nuôi, giết mổ gia súc gia cầm đảm bảo ATTP.

- + Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở chăn nuôi thực hiện không sử dụng chất cấm, không sử dụng hóa chất, kháng sinh, thuốc thú y không rõ nguồn gốc xuất xứ, và ngoài danh mục cho phép. Tổ chức ký cam kết chăn nuôi an toàn.

+ Tổ chức các điểm giết mổ tập trung; hướng dẫn các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm ATTP trong giết mổ, vận chuyển, kinh doanh sản phẩm động vật.

d) Nâng cao năng lực phòng, chống ngộ NĐTP và các bệnh lây truyền qua thực phẩm:

- Chủ động kiểm soát ô nhiễm thực phẩm, giám sát các mối nguy gây ô nhiễm thực phẩm.

- Kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP của các cơ sở, hộ gia đình trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu. Kiên quyết không để các cơ sở không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cung ứng dịch vụ ăn uống; xử lý nghiêm các vi phạm.

- Tăng cường công tác chứng nhận hợp quy/ phù hợp quy định ATTP; GCN trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Tăng cường năng lực hoạt động của hệ thống giám sát, ghi nhận và phòng ngừa NĐTP và các bệnh truyền qua thực phẩm. Hình thành hệ thống cảnh báo nhanh và phân tích nguy cơ làm cơ sở khoa học cho công tác quản lý ATTP:

+ Xử lý chủ động, nhanh chóng các sự cố khẩn cấp về ATTP, đề xuất các biện pháp khắc phục.

+ Hợp tác chặt chẽ và có hiệu quả với các tỉnh, thành phố khác trong cả nước về chia sẻ thông tin và xử lý các vấn đề về ATTP.

+ Hợp tác chặt chẽ các tiêu chuẩn của tổ chức Codex và các tổ chức kỹ thuật quốc tế về ATTP.

đ) Rà soát, đầu tư củng cố 01 Phòng kiểm nghiệm đạt chuẩn ISO/IEC 17025 đối với các chỉ tiêu về ATTP, bao gồm cả kiểm nghiệm nông, lâm, thủy sản; từng bước nâng cấp Phòng kiểm nghiệm tuyến huyện/ thành phố đủ năng lực để kiểm soát mối nguy ô nhiễm thực phẩm trên địa bàn.

3. Nhóm giải pháp về nguồn lực:

- Tăng cường biên chế cho đội ngũ cán bộ làm công tác đảm bảo ATTP các tuyến cho ngành Y tế, Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Công Thương; thực hiện việc phân cấp, phân công cho các cơ quan quản lý thực hiện việc kiểm tra về ATTP trên địa bàn, tránh chồng chéo và bỏ sót.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác ATTP của các tuyến đủ khả năng quản lý, thanh kiểm tra và điều hành các hoạt động bảo đảm ATTP trên địa bàn tỉnh, phù hợp với tình hình mới. Đẩy mạnh công tác đào tạo cán bộ quản lý, thanh tra, kiểm nghiệm ATTP tại các tuyến, thu hút nguồn nhân lực có chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện nhiệm vụ quản lý ATTP.

- Thiết lập hệ thống thông tin liên thông giữa các cơ quan kiểm tra nhà nước để phối hợp trong thực hiện kiểm tra nhà nước về ATTP. Ứng dụng công nghệ thông tin tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm theo Quyết định số 1271/QĐ-BYT ngày 07/4/2016 của Bộ Y tế.

- Tiếp tục duy trì và phát triển mạng lưới cộng tác viên ATTP (Y tế xã, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân...) thực hiện việc giám sát chất lượng, vệ sinh ATTP ở cơ sở. Bố trí kinh phí hỗ trợ cho mạng lưới cộng tác viên về ATTP.

- Tăng cường đầu tư kinh phí địa phương cho công tác bảo đảm ATTP. Xã hội hóa, đa dạng các nguồn lực tài chính và từng bước tăng mức đầu tư cho công tác bảo đảm ATTP. Phát triển, khuyến khích các cá nhân, tổ chức tham gia đầu tư, liên doanh, liên kết, chuyển giao công nghệ về kiểm nghiệm ATTP và các tổ chức chứng nhận.

IV. XÂY DỰNG CÁC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH TRÌNH UBND TỈNH BAN HÀNH:

1. Xây dựng Kế hoạch nâng cao năng lực cho mạng lưới quản lý và thanh tra ATTP của ngành Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính.

- Thời gian hoàn thành trình UBND tỉnh phê duyệt: Năm 2017.

2. Xây dựng kế hoạch Đẩy mạnh hoạt động truyền thông về ATTP giai đoạn 2016- 2020.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, Sở Thông tin truyền thông.

- Thời gian hoàn thành trình UBND tỉnh phê duyệt: Năm 2017.

3. Xây dựng kế hoạch đảm bảo ATTP tại Chợ và Siêu thị.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công thương

- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành trình UBND tỉnh phê duyệt: Năm 2017.

4. Xây dựng Kế hoạch quản lý, đảm bảo ATTP trong giết mổ, vận chuyển gia súc, gia cầm.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp: UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian hoàn thành trình UBND tỉnh phê duyệt: Năm 2017.

5. Xây dựng Kế hoạch quản lý sản xuất và tiêu thụ rau, củ, quả đảm bảo ATTP.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Cơ quan phối hợp: UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian hoàn thành trình UBND tỉnh phê duyệt: Năm 2017.

6. Xây dựng Đề án nâng cao năng lực Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, ATTP đảm bảo thực hiện việc kiểm định, kiểm nghiệm ATTP đạt tiêu chuẩn quốc gia.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế
- Cơ quan phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương.

- Thời gian hoàn thành trình UBND tỉnh phê duyệt: Năm 2018.

7. Tiếp tục xây dựng, phát triển mô hình chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn trên phạm vi toàn tỉnh, hoàn thiện, quản lý chặt chẽ ATTP trong giết mổ, vận chuyển gia súc, gia cầm.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Cơ quan phối hợp: UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian hoàn thành trình UBND tỉnh phê duyệt: Năm 2019.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế - Thường trực BCĐ liên ngành vệ sinh ATTP tỉnh

- Căn cứ mục tiêu, giải pháp của kế hoạch này, chủ trì và phối hợp với đơn vị thành viên BCĐ liên ngành vệ sinh ATTP tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể hàng năm, trình UBND tỉnh phê duyệt để triển khai thực hiện, đảm bảo hiệu quả mục tiêu của kế hoạch.

- Tham mưu cho BCĐ liên ngành vệ sinh ATTP tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn.

- Theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được phân công trong việc đảm bảo ATTP trên địa bàn.

- Phối hợp với các cơ quan thông tin, truyền thông đăng tin, bài, tuyên truyền về ATTP; tổ chức các chiến dịch truyền thông với nhiều hình thức đa dạng vào các đợt cao điểm như: Tết Nguyên Đán, Tháng hành động vì ATTP, Tết Trung thu.

- Chỉ đạo các đơn vị chức năng tăng cường các hoạt động chuyên môn về ATTP như: thông tin truyền thông, cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, chủ động giám sát mối nguy, đảm bảo ATTP trong các dịp trọng điểm, các sự kiện trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các kế hoạch, tổng hợp kết quả báo cáo UBND tỉnh, BCĐ liên ngành về vệ sinh ATTP tỉnh.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền về ATTP, tăng cường tuyên truyền, phổ biến Luật ATTP và các văn bản quy phạm pháp luật về ATTP; tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ nông nghiệp làm công tác đảm bảo ATTP tuyến huyện, xã;

- Chỉ đạo quy hoạch, xây dựng và phát triển các vùng nguyên liệu rau, củ, quả an toàn, các cơ sở giết mổ tập trung, các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thực phẩm an toàn; đẩy mạnh việc triển khai áp dụng các quy trình sản xuất tiên tiến, phù hợp đối với các hộ sản xuất nông lâm thủy sản thực phẩm.

- Triển khai các chương trình giám sát ô nhiễm sinh học và tồn dư hóa chất trong sản phẩm nông thủy sản, kịp thời cảnh báo nguy cơ mất ATTP đến người tiêu dùng. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện quy định đảm bảo ATTP tại các chợ đầu mối, đấu giá nông sản.

- Thực hiện chính sách hỗ trợ cơ sở chế biến nông thủy sản nhằm nâng cao năng lực sản xuất, áp dụng các chương trình quản lý chất lượng tiên tiến.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế và các ban, ngành liên quan trong việc triển khai các giải pháp đảm bảo ATTP, các kế hoạch trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp quản lý.

- Tham gia đoàn thanh tra liên ngành, định kỳ báo cáo kết quả hoạt động ATTP về cơ quan thường trực để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, BCĐ liên ngành về vệ sinh ATTP tỉnh.

3. Sở Công thương

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về Luật ATTP, các quy định của pháp luật về ATTP tới các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Tăng cường kiểm tra chống sản xuất, vận chuyển và kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, tập trung các nhóm mặt hàng: rượu, bia, nước giải khát, sản phẩm sữa chế biến, sản phẩm dầu thực vật, sản phẩm chế biến từ bột và

tinh bột. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện quy định đảm bảo ATTP tại các chợ, siêu thị.

- Phối hợp với Sở Y tế và các ban, ngành liên quan trong việc xây dựng kế hoạch triển khai các giải pháp đảm bảo ATTP trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Tham gia Đoàn thanh tra liên ngành, định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả hoạt động đảm bảo ATTP về cơ quan Thường trực để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, BCĐ liên ngành về vệ sinh ATTP Tỉnh.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với các sở, ban ngành liên quan tổ chức thanh, kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và sở hữu trí tuệ đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Có chính sách khuyến khích, thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa kỹ thuật vào sản xuất thực phẩm đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm.

- Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan xây dựng Đề án thành lập Trung kiểm nghiệm ATTP.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các trường học có bếp ăn bán trú thực hiện nghiêm túc các quy định đảm bảo ATTP, kiểm soát chặt chẽ quy trình cung ứng các dịch vụ ăn uống tại trường học; đồng thời gắn chỉ tiêu đảm bảo ATTP với các chỉ tiêu hoạt động chuyên môn hàng năm.

- Phối hợp với Sở Y tế xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức tuyên truyền, giáo dục về ATTP trong các trường học, huy động giáo viên, các bậc phụ huynh và học sinh tham gia tích cực công tác đảm bảo ATTP.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí cho các chương trình, kế hoạch về ATTP, đảm bảo nguồn kinh phí nâng cao năng lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các tuyến làm công tác đảm bảo ATTP và các hoạt động về ATTP trên địa bàn tỉnh. Huy động các nguồn tài trợ trong và ngoài nước đầu tư cho công tác đảm bảo ATTP.

- Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan xây dựng Đề án nâng cao năng lực Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, ATTP đảm bảo thực hiện việc kiểm định, kiểm nghiệm ATTP đạt tiêu chuẩn quốc gia.

7. Sở Tài chính

- Thẩm định, trình UBND tỉnh phân bổ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương để duy trì việc triển khai các hoạt động đảm bảo ATTP trên địa bàn theo từng giai đoạn. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí đúng theo các quy định hiện hành.

- Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan xây dựng Đề án cao năng lực Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, ATTP đảm bảo thực hiện việc kiểm định, kiểm nghiệm ATTP đạt tiêu chuẩn quốc gia.

8. Sở Nội vụ

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban ngành và các địa phương có liên quan, rà soát kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đủ biên chế nhằm thực hiện tốt công tác quản lý ATTP trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan xây dựng Đề án cao năng lực Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, ATTP đảm bảo thực hiện việc kiểm định, kiểm nghiệm ATTP đạt tiêu chuẩn quốc gia.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường

Căn cứ nhiệm vụ của đơn vị, xây dựng kế hoạch triển khai các biện pháp, tăng cường công tác quản lý nguồn ô nhiễm môi trường tác động đến hoạt động sản xuất sản phẩm lương thực, thực phẩm, nuôi trồng nông lâm thủy, hải sản đảm bảo ATTP theo từng giai đoạn trên địa bàn tỉnh.

10. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các quy định về ATTP, tập trung tại các khu du lịch trọng điểm thu hút số lượng lớn du khách. Phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế trong công tác đảm bảo ATTP tại các sự kiện văn hóa, du lịch trên địa bàn, tạo ấn tượng tốt cho du khách đến tham quan, nghỉ dưỡng tại địa phương.

11. Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Cục Hải quan tỉnh

Theo chức năng nhiệm vụ tăng cường các biện pháp nghiệp vụ, tập trung nắm tình hình, phát hiện đấu tranh, ngăn chặn đối với hành vi vận chuyển thực phẩm nhập lậu. Ngăn chặn các hành vi kinh doanh, vận chuyển sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, không có giấy chứng nhận kiểm dịch thú y, không đảm bảo ATTP. Phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức và thực hành về ATTP; phối hợp chặt chẽ trong công tác thanh, kiểm tra về vệ sinh ATTP, điều tra xử lý và hỗ trợ xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về ATTP.

12. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Ngãi:

- Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng phản ánh kịp thời các thông tin về tình hình ATTP trên địa bàn. Thông tin chính xác, rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng các mặt hàng, sản phẩm, cơ sở sản xuất kinh doanh đảm bảo ATTP và các cơ sở chưa đảm bảo ATTP để người tiêu dùng quyết định lựa chọn thực phẩm.

- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Ngãi: Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ATTP trên các kênh: phát thanh, truyền hình,

trang thông tin điện tử... Phát huy vai trò là cơ quan truyền thông đại chúng, định hướng và nâng cao nhận thức của người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng trong việc chấp hành quy định pháp luật; tăng cường thời lượng phát sóng các nội dung tuyên truyền quy định pháp luật về ATTP, hướng dẫn lựa chọn, bảo quản, chế biến thực phẩm đảm bảo ATTP; cập nhật đưa tin, bài phản ánh những cơ sở đảm bảo ATTP và những cơ sở không chấp hành các quy định về điều kiện ATTP để người dân biết lựa chọn sử dụng.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh:

- Tăng cường chỉ đạo các thành viên, UBMT các cấp tích cực, chủ động tham gia công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn phối hợp với các ban, ngành liên quan, các tổ chức thành viên phổ biến Luật ATTP, kiến thức về ATTP, cách phòng tránh NĐTP và các bệnh truyền qua thực phẩm cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân ở cộng đồng dân cư. Triển khai các hoạt động cụ thể góp phần đảm bảo ATTP, gắn với nội dung của cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

- Tăng cường phối hợp các hoạt động giám sát ở cộng đồng dân cư về công tác sản xuất, nuôi trồng, các cơ sở giết mổ, các cơ sở SX-CB-KD thực phẩm, dịch vụ ăn uống.

14. Đề nghị các Hội, Đoàn thể tỉnh

- Theo chức năng nhiệm vụ của ngành xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai tốt các hoạt động đảm bảo ATTP phẩm theo từng giai đoạn. Chủ trì phát động kêu gọi hội viên thực hiện phong trào toàn dân tham gia vào công tác đảm bảo ATTP.

- Phát huy hơn nữa vai trò xung kích của hội viên, lực lượng thanh niên trong các hoạt động tuyên truyền, vận động người sản xuất, kinh doanh thực phẩm nghiêm túc chấp hành các quy định pháp luật về ATTP

- Phối hợp các sở, ban ngành liên quan tuyên truyền, hướng dẫn cho các hội viên về Luật ATTP, các kiến thức về sản xuất thực phẩm an toàn, phương pháp chế biến, bảo quản khoa học, sử dụng đúng cách các hóa chất bảo vệ thực vật và thức ăn chăn nuôi, phân bón, không giết mổ gia súc, gia cầm không an toàn.

- Xây dựng các mô hình truyền thông ATTP hoạt động có hiệu quả tại cộng đồng. Tiếp tục đổi mới nội dung và tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, vận động với nhiều hình thức để nâng cao nhận thức của cán bộ, hội viên, phụ nữ về ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm của cán bộ, hội viên, phụ nữ trong việc thực hiện đảm bảo ATTP.

15. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

- Thành lập, kiện toàn BCD liên ngành về vệ sinh ATTP theo tinh thần Chỉ thị 13/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ theo hướng Chủ tịch UBND

huyện, thành phố là Trưởng Ban. Thành lập Tổ chuyên trách giúp việc cho BCĐ liên ngành về vệ sinh ATTP.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn. Đưa các tiêu chí về ATTP vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đầu tư ngân sách, cơ sở vật chất đảm bảo ATTP tại địa phương.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tăng cường triển khai công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn, chú trọng kiểm soát việc giết mổ gia súc, gia cầm; đẩy mạnh hoạt động kiểm tra ATTP các cơ sở dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố theo quy định.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ ĐẢM BẢO NGUỒN NGÂN SÁCH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH:

1. Kinh phí:

Từ nguồn ngân sách của địa phương; nguồn ngân sách sự nghiệp của các sở, ngành và kinh phí vận động từ nguồn tài trợ, nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Báo cáo:

Định kỳ vào trước ngày 30 của tháng cuối quý, 6 tháng, 9 tháng, 01 năm các sở, ngành, hội, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố báo cáo kết quả thực hiện gửi về UBND tỉnh thông qua Sở Y tế- cơ quan thường trực của BCĐ liên ngành về vệ sinh ATTP tỉnh để tổng hợp báo cáo Bộ Y tế, Chính phủ.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016- 2020./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Y tế (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCTUBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các Hội, đoàn thể;
- Công an tỉnh;
- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Cục Hải quan tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, P.KGVX, P.NNTN, PCNXD, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX (HQ565).



CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Căng